

Phát triển và củng cố các mối liên hệ của thư viện công cộng với xã hội

Thư viện là thiết chế của xã hội, được xã hội tạo ra và phục vụ cho xã hội. Vì thế, xã hội phải có trách nhiệm tạo những điều kiện thuận lợi để xây dựng và phát triển thư viện.

1. Những vấn đề phương pháp luận

Thư viện là thiết chế của xã hội, được xã hội tạo ra và phục vụ cho xã hội. Vì thế, xã hội phải có trách nhiệm tạo những điều kiện thuận lợi để xây dựng và phát triển thư viện. Tuy vậy, ở hầu hết các nước trên thế giới, công tác thư viện vẫn là lĩnh vực hoạt động ít được quan tâm nhất. Như ở Mỹ dù ngân sách nhà nước đã chi cho các thư viện công cộng mỗi năm 5 - 6 tỷ đô la nhưng số tiền đó vẫn thiếu. Vì thế, các thư viện phải tranh thủ sự giúp đỡ của xã hội (như ta vẫn quen gọi là xã hội hoá công tác thư viện). Muốn vậy, thư viện phải thiết lập được các liên hệ với xã hội hay có thể nói cách khác là thiết lập các quan hệ với công chúng.

a. Định nghĩa

Có nhiều định nghĩa khác nhau về quan hệ công chúng. Chẳng hạn, trong Từ điển Bách khoa mở có đưa ra định nghĩa như sau: Quan hệ công chúng là một chức năng quản trị nhằm mục đích thiết lập, duy trì sự truyền thông hai chiều, sự hiểu biết, chấp nhận và hợp tác giữa một tổ chức và “công chúng” của họ. Quan hệ công chúng bao gồm sự quản lý những vấn đề hay sự kiện mà tổ chức cần phải nắm được dư luận của quần chúng và có trách nhiệm thông tin cho họ(1). Tuy nhiên khi ứng dụng vào lĩnh vực thư viện thì có thể có quan niệm sau về quan hệ công chúng: Mối liên hệ với xã hội là những cố gắng được định trước, liên tục của thư viện nhằm tạo lập và củng cố sự hiểu biết và hỗ trợ của chính quyền, tổ chức và dân chúng với thư viện nhằm xây dựng và phát triển sự nghiệp thư viện ở địa phương.

Từ định nghĩa này, ta chú ý vào các điểm sau:

- + Người tiến hành thiết lập và phát triển các quan hệ xã hội: thư viện, cán bộ thư viện.
- + Phương cách tiến hành: những cố gắng định trước (có mục đích) và liên tục.
- + Mục đích: tạo sự hiểu biết và hỗ trợ từ phía xã hội về thư viện;
- + Mục tiêu: xây dựng và phát triển sự nghiệp thư viện ở địa phương.

b. Sự cần thiết của mối quan hệ xã hội

Thực tiễn công tác thư viện nước ta và trên thế giới cho thấy sự tồn tại và phát triển của thư viện phần nhiều phụ thuộc vào các mối quan hệ tốt với chính quyền và người dân địa phương mà chúng cần được củng cố bằng mọi cách.

Nguyên do của tình trạng trên là:

+ Phần lớn các thư viện công cộng được “nuôi dưỡng” bằng thuế, ngân sách địa phương, nên cũng cần thuyết phục cho mọi người thấy rằng thư viện không kém phần quan trọng so với các tổ chức được cấp ngân sách khác. Vì mục đích tạo nên sự tiếp cận ngang bằng của mọi thành viên xã hội tới vốn tài liệu và các dịch vụ của mình nên các thư viện công cộng trên khắp thế giới hầu như không thu tiền các (nhiều) dịch vụ, do đó không có khả năng cân đối thu chi.

+ Tác dụng của việc sử dụng thư viện công cộng tới người dùng và xã hội diễn ra từ từ, âm thầm và nhiều khi không được phân định rạch ròi với các lĩnh vực khác như giáo dục trong nhà trường, truyền thông đại chúng nên xã hội nhiều khi chưa thấy được sự cần thiết của thư viện: có thì tốt, không có cũng chẳng sao. Mặt khác, bên cạnh thư viện, còn có những cơ sở khác cũng thực hiện những công việc tương tự như cửa hàng cho thuê sách tư nhân, cơ sở thông tin tư nhân...

Vì vậy, thư viện chỉ có mỗi một phương cách tác động lên xã hội, đó là làm sao thuyết phục chính quyền, các nhà hoạt động chính trị, khoa học, văn hóa, xã hội, tôn giáo, các tổ chức khác nhau, các tầng lớp xã hội rộng rãi thừa nhận thư viện như là thành phần quan trọng, không thể thiếu được của xã hội, địa phương trong hiện tại và tương lai.

- Từ trước tới nay phần lớn thư viện công cộng nước ta có 2 thái cực trong quan hệ với xã hội: ít quan tâm tới việc phát triển các quan hệ với xã hội (kiểu như chính quyền đầu tư thế nào thì hoạt động thế đó, không đầu tư thì hoạt động cầm chừng) hoặc có biết, có làm nhưng chưa liên tục, chưa có phương pháp và do đó kết quả chưa cao.

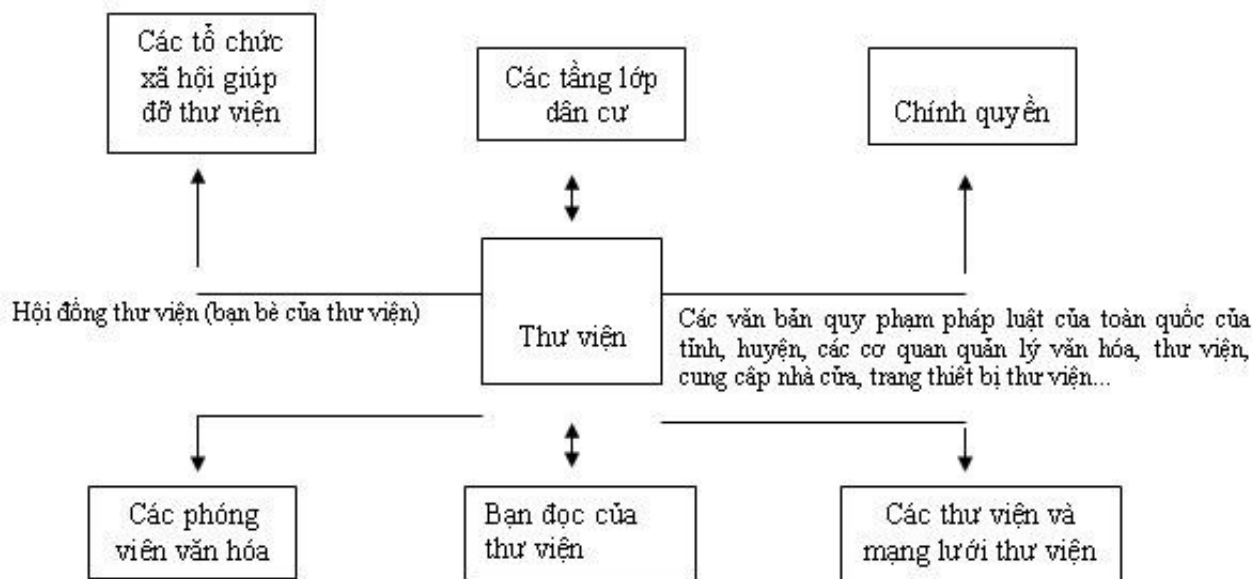
c. Mục tiêu của quan hệ thư viện với xã hội

- Được cấp ngân sách, trang thiết bị, nguồn nhân lực thư viện.
- Hoàn thiện và đẩy mạnh cũng như nâng cao chất lượng hoạt động của thư viện.
- Nâng cao nhận thức của xã hội về thư viện, tác dụng xã hội của thư viện.
- Nâng cao trách nhiệm của thư viện với xã hội.

d. Sơ đồ tổng quát mối liên hệ giữa thư viện công cộng với xã hội

Trong quá trình hoạt động, thư viện công cộng có quan hệ hết sức mật thiết với nhiều đối tác khác nhau: chính quyền, các tầng lớp dân cư, các tổ chức xã hội, các phóng viên của các phương tiện thông tin đại chúng, bạn đọc...

Có thể diễn tả mối quan hệ đó bằng sơ đồ dưới đây



2. Nội dung thiết lập mối quan hệ của thư viện công cộng với xã hội

Có thể nói, mỗi đối tác khác nhau có quan hệ với thư viện công cộng theo cách thức, nội dung khác nhau:

2.1. Nghiên cứu về xã hội của thư viện

Nghiên cứu về địa phương, xác định xã hội của thư viện là nhằm:

- Phát hiện các tập thể, cá nhân, các nhóm ưu tiên có quan hệ với thư viện, tác động lên thư viện và chịu sự tác động của thư viện.
- Phát hiện các nhu cầu, khả năng của từng đối tượng trong sự tác động lẫn nhau đó;
- Lập kế hoạch và tham gia vào việc tổ chức các hoạt động khác nhau nhằm vận hành và đưa vào nề nếp, có hiệu quả mối liên hệ trên.

Đối với thư viện công cộng, xã hội gồm các bộ phận sau:

- Tất cả tầng lớp dân cư, nhưng chú ý hơn tới các nhóm ưu tiên sau:
 - + Các cán bộ lãnh đạo và quản lý ở địa phương;
 - + Các cán bộ chuyên môn;
 - + Các doanh nghiệp, các nhà sản xuất nhỏ (hộ nông dân);
 - + Thiếu nhi, học sinh;
 - + Các cụ hưu trí.
- Các cơ quan lãnh đạo và quản lý ở địa phương;
- Các thư viện khác (đối tác, cạnh tranh);
- Các phương tiện thông tin đại chúng.

Cần phải biết ai là đại diện của cơ quan chính quyền chịu trách nhiệm về công tác thư viện: chủ tịch hay 1 cá nhân, 1 hội đồng đảm nhiệm công việc này.

- Có uỷ ban hoặc cơ quan, cá nhân nào đó chịu trách nhiệm về công tác thư viện ở địa phương nằm trong cơ quan lập pháp địa phương (HĐND). Họ đã có những văn bản gì đề cập tới công tác thư viện.
- Phát hiện những nhân vật có ảnh hưởng trong địa phương: các doanh nghiệp (doanh nhân lớn), các chức sắc

tôn giáo, các lãnh tụ địa phương (già làng, trưởng bản).

- Làm sáng tỏ cơ quan quản lý cấp trên của thư viện: để báo cáo, xin định hướng phát triển, đề đạt ý kiến về phát triển thư viện ở địa phương, tranh thủ những khoản đầu tư cho địa phương mà có thể sử dụng vận dụng vào công tác thư viện (quỹ giảm nghèo, phát triển nông thôn...).

+ Thư viện tỉnh, thành;

+ Sở VH TT;

+ Thư viện Quốc gia Việt Nam;

+ Vụ Thư viện;

+ Bộ VH TT

Giám đốc thư viện - người chịu trách nhiệm về quan hệ với xã hội của thư viện cần nắm được những vấn đề trên.

2.2. Phương pháp làm việc với các nhóm ưu tiên

a. Các nhà lãnh đạo địa phương

Mối quan hệ với lãnh đạo địa phương (cả cơ quan, quan chức trong bộ máy đảng và chính quyền) là rất quan trọng và có ý nghĩa sống còn. Điều đó thể hiện ở chỗ:

- Họ là những người, cơ quan cung cấp cơ sở vật chất, cán bộ, kinh phí cho các thư viện công cộng.

- Là đối tượng người dùng ưu tiên của các thư viện công cộng.

Mối quan hệ này được thể hiện trên 2 phương diện:

- Các nhà lãnh đạo địa phương cần được thông báo về các công việc của thư viện.

- Thư viện cần biết được các kế hoạch và chương trình của địa phương, đặc biệt là những kế hoạch, chương trình, dự án có ảnh hưởng tới sự phát triển của địa phương để được tham gia, được đóng góp cho việc thực hiện thành công các chương trình dự án đó.

Giám đốc thư viện chịu trách nhiệm về việc thiết lập và phát triển các mối liên hệ đó. Nhưng rất tiếc nhiều khi những nguyên tắc tổ chức, quan niệm chưa đúng đã cản trở con đường tới những quan hệ xây dựng. Cấp bậc của những người làm việc trong các cơ quan chính quyền địa phương hoặc thư viện trở thành rào cản của việc này.

Giám đốc thư viện cần đưa ra kế hoạch làm việc với các đại diện chủ yếu của chính quyền địa phương.

Giám đốc hoặc người chịu trách nhiệm quan hệ với xã hội cần phải:

- Đề nghị được đến dự các cuộc họp bàn về văn hóa, thư viện của ủy ban và các hoạt động chủ yếu của địa phương.

- Cung cấp thông tin cần cho mọi cơ quan chính quyền; cung cấp thông tin về các vấn đề của địa phương trên các hội nghị đó, tham gia vào giải quyết các vấn đề của địa phương.

- Nếu địa phương có hoạt động gì thì thư viện nên bố trí cử người tham gia.

Để làm việc đó, lãnh đạo thư viện cần:

+ Khắc phục tự ti, trông chờ vào sự mời gọi của địa phương, chủ động đặt vấn đề với các tổ chức, cá nhân có thẩm quyền để tham gia vào các hoạt động đó;

+ Luôn luôn khẳng định tầm quan trọng, tác dụng của thư viện tại bất cứ đâu trên các diễn đàn hoặc khi thực hiện các nhiệm vụ được giao.

b. Tranh thủ các cơ quan lập pháp của địa phương

Sự tranh thủ này là nhằm thông qua các văn bản pháp quy về thư viện, đặc biệt là kế hoạch phát triển sự nghiệp thư viện ở địa phương (kèm theo ngân sách, cán bộ, cơ sở vật chất kỹ thuật) hoặc đề xuất các chương trình ưu tiên trong lĩnh vực thư viện...

Các phương cách có thể giúp cho sự "tranh thủ" này thành công:

+ Gặp gỡ các đại biểu hội đồng nhân dân: Các cuộc họp chính thức, không chính thức; các buổi tiếp cử tri...

+ Gửi thư cho họ

+ Gọi điện

+ Cung cấp các bài báo, các chương trình đài phát thanh, truyền hình của TW, địa phương về công tác thư viện để họ hiểu.

c. Làm việc với các nhóm có ảnh hưởng tới thư viện

- Thành lập ban bảo trợ thư viện: Đây là mô hình quản lý thư viện rất có hiệu quả của các thư viện nước ngoài. Ở nước ta, cho đến nay vẫn chưa có hội đồng tương tự tại các thư viện. Hội đồng này thường do lãnh đạo cấp trên

của thư viện thành lập.

+ Thành phần: Là những người có ảnh hưởng tích cực, có uy tín ở địa phương. Đó là nhà khoa học, nhà hoạt động văn hóa, tôn giáo, doanh nghiệp thành đạt, nhà quản lý v.v... Thường hội đồng gồm 5 – 9 người.

+ Chức năng, thẩm quyền:

++ Giúp thư viện thiết lập và vận hành tốt quan hệ với chính quyền, các ban ngành ở địa phương...

++ Vận động xã hội hỗ trợ mọi mặt, trong đó có tài chính cho thư viện;

++ Giúp đỡ thư viện trong hoạt động nghiệp vụ như lựa chọn tài liệu, tuyên truyền, giới thiệu sách, thư viện.

- Ở địa phương có các nhóm được hợp nhất bởi cùng một mục đích xã hội: Câu lạc bộ người trồng vườn, lớp học dành cho người lớn. Cùng với các cơ quan chính quyền địa phương, thư viện cần phải thiết lập quan hệ với các tổ chức đó.

Cần có cuộc gặp của Giám đốc thư viện với đại diện các tổ chức đó và đề ra các kế hoạch công tác với họ. Cung cấp các danh mục tài liệu cần đọc, tọa đàm...

d. Làm việc với các nhóm bạn của thư viện

Các tổ chức xã hội, các tập thể lao động và cùng tham gia công tác xây dựng và bảo quản tài liệu, tuyên truyền tài liệu, hoàn thiện các hình thức và phục vụ thư viện.

Cần xây dựng các nhóm bạn của thư viện để:

+ Tặng thêm tiền, cơ sở vật chất cho các thư viện

+ Tham gia vào các hoạt động của thư viện

+ Soạn thảo các chương trình hoạt động của thư viện.

+ Động viên, khuyến khích vật chất và tinh thần cho nhân viên thư viện để công nhận công lao của họ trước xã hội.

Có thể tổ chức các nhóm bạn thư viện sau:

* Nhóm bạn đọc tích cực: đó là những bạn đọc đến và tham gia hoạt động hàng ngày của thư viện. Đó có thể là thiếu nhi, là các nhà chuyên môn, cựu cán bộ thư viện nhưng nhìn chung phải thích công tác của thư viện.

Họ thường làm các công việc sau:

- Công tác nội dịch của thư viện;

- Trục thư viện, trước hết ở các bộ phận phục vụ bạn đọc;

- Đưa sách báo xuống cơ sở theo xe lưu động, túi sách, đưa sách đến nhà những bạn đọc mà do sức khỏe, bệnh tật, tàn tật không thể đến thư viện được.

- Tiến hành đọc to nghe chung;

- Kể chuyện sách (mở lớp hướng dẫn kể chuyện sách...);

- Tiến hành trao đổi, tọa đàm về sách;

- Nói chuyện chuyên đề;

- Biên soạn các bài giới thiệu sách;

- Giúp lôi cuốn bạn đọc đến thư viện (bạn bè, đồng nghiệp...);

- Giúp chọn lựa, tuyên truyền sách...;

- Giúp liên kết giữa thư viện Nhà nước với các thư viện tư nhân;

- Giúp bổ sung hồi cổ, v.v...;

- Tư vấn cho bạn đọc về cách chọn lựa tài liệu;

- Thu thập ý kiến, đề nghị của bạn đọc về cải thiện công tác của thư viện;

- Giáo dục những bạn đọc vi phạm nội quy thư viện, mượn tài liệu quá hạn...;

- Chuẩn bị và trình bày báo tường của thư viện, các bảng thông tin...;

Nếu nhiều bạn đọc tích cực và ổn định thì thành lập Hội đồng xã hội của thư viện.

* Hội đồng xã hội của thư viện: ở các nước XHCN, được chọn nhằm giúp thư viện trong hoạt động. Hội đồng gồm những bạn đọc đại diện cho các tổ chức xã hội, các tập thể lao động.

Hội đồng xã hội được bầu ra từ một số bạn đọc của thư viện, đại diện cho quyền lợi của họ và phải báo cáo trước họ.

- Họ có trách nhiệm liên hệ với các tổ chức đảng, chính quyền, các tổ chức xã hội, các nhà máy, xí nghiệp để giúp nâng cao vai trò vị thế của thư viện trong địa phương, xã hội.

- Giúp hoàn thiện công tác thư viện (như nói ở phần về nhóm bạn đọc tích cực)

- Giúp thư viện phục vụ tốt các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hoá - xã hội của địa phương.

Hội đồng cần có quy chế, điều lệ hoạt động và mỗi nhiệm kỳ nên kéo dài 2 năm. Những thành viên nào của hội đồng vì lý do nào đó, thôi không tham gia hội đồng nữa, thì giám đốc ra quyết định bãi miễn và bổ nhiệm thành viên mới.

Hội đồng có Chủ tịch, Phó Chủ tịch và thư ký. Hội đồng có thể phân theo các tiểu ban. Trong mỗi tiểu ban, các thành viên phân theo từng mảng công việc cụ thể như giúp đỡ bổ sung sách ngoại, hỗ trợ ở bộ phận phục vụ thiếu nhi...

Mỗi quý, hội đồng nên họp 1 lần.

Hội đồng nên có kế hoạch công tác được hội đồng lập và thông qua. Kế hoạch này phải phù hợp với kế hoạch công tác của thư viện.

Chú ý: Tính xã hội ở đây đề cập tới là những công việc bạn đọc làm trong hội đồng thì không được nhận tiền công, nhưng thư viện nên có hỗ trợ hàng tháng hoặc quà tặng vào các dịp lễ, tết.

đ. Làm việc với các cơ quan, tổ chức GD, KH, VH, XH khác của địa phương.

Đây là những đối tác rất quan trọng và thân thiết của thư viện cấp huyện vì hoạt động của thư viện công cộng luôn trùng khớp với mục tiêu hoạt động của các ban ngành này. Với các đối tác trên thư viện công cộng có thể bàn về việc giúp đỡ thành lập các thư viện của ngành đó trên địa bàn; đào tạo và hướng dẫn nghiệp vụ cho các thư viện đó; phối hợp hoạt động và chia sẻ nguồn lực thông tin; cùng tổ chức các hoạt động tuyên truyền giới thiệu sách, báo...

e. Làm việc với các cơ quan thông tin, thư viện khác của địa phương

Mục đích của mối liên hệ với các cơ quan này là xác định những thư viện là đồng minh của mình và những thư viện, cơ quan thông tin cạnh tranh với mình để có những kế hoạch hoạt động phù hợp. Đối với các thư viện đồng minh, thư viện nên cùng phối hợp trong tạo lập và phân phối các sản phẩm và dịch vụ thông tin – thư viện. Đối với các đối thủ cạnh tranh, thư viện công cộng sẽ không tiến hành các sản phẩm và dịch vụ là thế mạnh của họ hoặc nghiên cứu, đầu tư tạo ra những sản phẩm, dịch vụ ưu thế hơn của họ.

f. Làm việc với các cơ quan thông tin đại chúng

Đây là những đối tác rất cần cho thư viện. Những hiện nay, các cơ quan thông tin đại chúng ở nước ta có rất nhiều vì thế, thư viện công cộng chỉ có thể chọn một số cơ quan nhất định để hợp tác lâu dài. Đó là các cơ quan báo chí có uy tín, có số lượng người dùng đông, có ảnh hưởng lớn đến công chúng... Để phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng này có hiệu quả, các thư viện cần lập kế hoạch tuyên truyền từ đầu năm với những nội dung và trách nhiệm cụ thể của mỗi bên.

3. Tổ chức quá trình giao tiếp lẫn nhau giữa thư viện – xã hội

Những phương pháp mang lại hiệu quả cao của mối quan hệ “thư viện – xã hội”.

- Thông tin rộng rãi bên trong và bên ngoài thư viện về các khả năng và những thành tích đã đạt được trong lĩnh vực phục vụ người dùng, đặc biệt về các kế hoạch, phương hướng phát triển của thư viện trong tương lai... bằng các tập thông tin, tờ thông báo, chương trình phát thanh, truyền hình.
- Có các bài phát biểu thường xuyên của các chuyên gia thư viện trước các ngành, các giới, bạn đọc thực tế và bạn đọc tiềm tàng.
- Tổ chức các hoạt động tham quan thư viện, các hình thức tuyên truyền khác, ví dụ thông báo về đường đi của sách và khả năng của thư viện dành cho bạn đọc.
- Xuất bản các loại tài liệu in khác nhau, trong đó có các tờ tin, các mục lục và danh mục tài liệu, thư mục, các sách mỏng.
- Tổ chức trưng bày các pan-nô, áp phích, các cuộc triển lãm.
- Phối hợp chặt chẽ với các phương tiện thông tin đại chúng.
- Tiến hành cuộc gặp, toạ đàm với bạn đọc, người tới thăm thư viện, hoặc các hoạt động khác nhằm tạo nên sự chú ý của các nhóm xã hội được phục vụ.
- Lôi kéo các đại diện giới doanh nghiệp, lãnh đạo chính quyền các cấp, chủ tịch các hội đồng khác nhau và các cơ quan Nhà nước và xã hội khác tới thư viện bằng cách tổ chức các chuyến thăm quan của họ tới thư viện.
- Sản xuất và sử dụng rộng rãi các phương tiện và tài liệu nghe-nhìn, trong đó có cả chương trình học, các phim quảng cáo.
- Thiết lập sự phục vụ thông tin có chất lượng cho các cơ quan (Đảng), chính quyền nhằm thuyết phục họ về sự cần thiết tiếp tục phát triển công tác thư viện.

- Lôi kéo các phương tiện truyền thông đại chúng vào việc tuyên truyền cho các khả năng của thư viện bằng cách:
- + Nghiên cứu chủ đề và đối tượng của từng phương tiện thông tin đại chúng để lựa chọn cho thật phù hợp;
- + Thiết lập quan hệ tốt với các nhà báo.
- + Tìm các "nguyên cơ thông tin" về hoạt động của thư viện dành cho báo chí.
- + Biên soạn và phổ biến các bài báo, các chương trình phát thanh, truyền hình, ấn phẩm thông tin...

Các phương cách của quan hệ xã hội:

Thư viện sử dụng một dàn phương tiện của các quan hệ xã hội rộng lớn và sự lựa chọn chúng phụ thuộc vào công chúng và mục tiêu quan hệ của thư viện.

Xã hội của thư viện	Mục đích của quan hệ	Các phương cách của quan hệ xã hội
Đội ngũ lãnh đạo	- Chứng minh hiệu quả của thư viện trong việc tham gia giải quyết các nhiệm vụ đang đứng trước các nhà lãnh đạo; chỉ ra "sự đóng góp" của thư viện vào đời sống văn hoá - xã hội của địa phương; - Tranh thủ được cấp kinh phí, CB...	Phục vụ thông tin - thư viện cho hoạt động quản lý (mang sách đến tận tay ld, tham gia phục vụ các nhiệm vụ CT, KT, Xã hội... của địa phương; báo cáo hàng năm của thư viện
Bạn đọc của thư viện	Nâng cao tính tiện nghi và chất lượng phục vụ; - Đáp ứng tốt nhất nhu cầu đọc và thông tin của họ; - Tranh thủ sự giúp đỡ của họ.	Cá nhân hoá việc phục vụ, mở rộng danh mục các dịch vụ, xem xét các thắc mắc của từng bạn đọc về thư viện, phục vụ trong và ngoài thư viện;- Tổ chức hội bạn đọc tích cực
Người dân địa phương	Thông tin về: vai trò, tác dụng của sách, báo, thư viện trong xã hội; về các khả năng có thể đưa đến cho họ; lôi kéo sự chú ý của người dân tới các sự kiện của hoạt động thư viện; XH hoá CTTV.	Các buổi phát thanh và truyền hình, các bài báo công bố trên báo chí; - Các hoạt động quần chúng của thư viện; - Phong trào đọc
Các cơ quan VH, KH, GD	Chứng minh sự hiệu quả và cùng có lợi của sự hợp tác	Các dự án cùng nghiên cứu và các chiến dịch văn hoá
Các NXB, tổ chức PHS, các trung tâm thông tin	- Chứng minh hiệu quả và cùng có lợi của sự hợp tác; - Tài trợ cho các hoạt động thư viện (xây dựng thư viện, đọc sách; - Chia sẻ nguồn lực thông tin.	- Các cuộc triển lãm, các toạ đàm về tài liệu; - Các chương trình tài trợ; - Các chương trình phối hợp hoạt động.
Những người có "ảnh hưởng"(nhà hoạt động VH, KH, của đất nước...)	- Bảo vệ các quyền lợi của thư viện; - Vận động cho các dự án phát triển thư viện; - Tìm các nguồn tài chính ngoài ngân sách và đổi mới cơ sở vật chất - kỹ thuật	- Tổ chức các "hội đồng bảo trợ thư viện"; Thiết lập các giải thưởng dành cho các tổ chức và công dân ủng hộ, giúp đỡ thư viện, cán bộ thư viện
Các nhà báo	Phản ánh hoạt động của các thư viện trên các phương tiện thông tin đại chúng, thiết lập các mối liên hệ công việc lâu dài với các nhà báo, sẵn sàng phản ánh các sự kiện của đời sống thư viện	Tạo nên "các nguyên cơ thông tin", chuẩn bị các thông cáo báo chí, tiến hành các cuộc họp báo, thiết lập các giải thưởng

Như vậy, thư viện, đặc biệt thư viện công cộng, rất cần thiết lập các mối liên hệ với công chúng. Chỉ khi nắm được cụ thể từng thành phần của công chúng này và định ra những cách thức tiếp cận (làm việc) phù hợp với từng thành phần đó thì hiệu quả hoạt động của thư viện công cộng mới cao. Từ đó mới nâng cao được uy tín, vị thế, tác dụng của thư viện công cộng với xã hội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Iaxtrebova E. “Quan hệ công chúng” ở Nga// Thư viện. - 1999. - Số 5. - Tr. 54-55 (tiếng Nga).
 2. Guxeva L.N. Thư viện và xã hội: vấn đề nghiên cứu mối quan hệ lẫn nhau giữa thư viện với xã hội/ L.N. Guxeva, X.N. Seliapina// Trường phái thư viện Petecburg. -1997. - Số 4. -Tr.22-29 (tiếng Nga).
- (1)Quan hệ công chúng//Wikipedia. – truy cập ngày 25/4/2011.
-

Nguồn: Tạp chí Thư viện Việt Nam số 3(29) – 2011 (tr.5-11)

(<http://nlv.gov.vn/nghiệp-vu-thu-vien/phat-trien-va-cung-co-cac-moi-lien-he-cua-thu-vien-cong-cong-voi-xa-hoi.html>)

TS. Lê Văn Viết PGĐ. Thư viện Quốc gia Việt Nam